

DATASHEET

SFS1007GHMNG

Giới thiệu	DIODE GEN PURP 500V 10A TO263AB	
Loại sản phẩm	Diode - Bộ chỉnh lưu - Đơn	
Nhà sản xuất	TSC (Taiwan Semiconductor)	
Website	semitech.vn	
Báo giá & đặt hàng	Hotline: 0919944885 - admin@semitech.vn	

Thông tin sản phẩm

SFS1007GHMNG là hàng mới và nguyên bản, Tìm cổ phiếu linh kiện điện tử SFS1007GHMNG, Bảng dữ liệu, hàng tồn kho và giá tại **Semitech.vn** trực tuyến, Đặt hàng SFS1007GHMNG TSC (Taiwan Semiconductor) với sự bảo đảm và tin cậy từ Giới hạn công nghệ **Semitech.vn**. Giao hàng qua DHL / FedEx / UPS. Thanh toán bằng chuyển khoản hoặc PayPal là OK.

Mã SP	SFS1007GHMNG	Thông tin sản phẩm	DIODE GEN PURP 500V 10A TO263AB
Loại sản phẩm	Diode - Bộ chỉnh lưu - Đơn	Nhà sản xuất	TSC (Taiwan Semiconductor)
Gói / Trường hợp	Tape & Reel (TR)	Voltage - Chuyển tiếp (VF) (Max) @ Nếu	1.7V @ 5A
Voltage - DC Xếp (VR) (Max)	500V	Gói thiết bị nhà cung cấp	TO-263AB (D ² PAK)
Tốc độ	Fast Recovery = 200mA (Io)	Loạt	Automotive, AEC-Q101
Xếp Thời gian phục hồi (TRR)	35ns	Bao bì	Tape & Reel (TR)
Gói / Case	TO-263-3, D ² Pak (2 Leads + Tab), TO-263AB	Nhiệt độ hoạt động - Junction	-55°C ~ 150°C
gắn Loại	Surface Mount	Độ nhạy độ ẩm (MSL)	1 (Unlimited)
Thời gian chuẩn của nhà sản xuất	10 Weeks	Tình trạng miễn phí / Tình trạng RoHS	Lead free / RoHS Compliant
Loại diode	Standard	miêu tả cụ thể	Diode Standard 500V 10A Surface Mount TO-263AB (D ² PAK)

Hiện tại - Xếp Rò rỉ @ VR	1 μ A @ 500V	Hiện tại - Trung bình sửa chữa (Io)	10A
Dung @ VR, F	50pF @ 4V, 1MHz	-	
Báo giá & đặt hàng	Hotline: 0919944885 - admin@semitech.vn		

Danh mục sản phẩm

1. [Các mô-đun điều khiển năng lượng](#)
2. [Diode - Bộ chỉnh lưu - Đơn](#)
3. [Diode - Bộ chỉnh lưu - Mảng](#)
4. [Diode - Bộ chỉnh lưu cầu](#)
5. [Điốt - điện dung biến thiên \(Varicaps, Varactors\)](#)
6. [Điốt - RF](#)
7. [Điốt - Zener - Đơn](#)
8. [Điốt - Zener - mảng](#)
9. [Thyristor - DIACs, SIDACs](#)
10. [Thyristor - SCR](#)
11. [Thyristor - SCRs - Các mô-đun](#)
12. [Thyristor - TRIAC](#)
13. [Transistors - FETs, MOSFETs - RF](#)
14. [Transistors - lưỡng cực \(BJT\) - RF](#)
15. [Transistors - Mục đích đặc biệt](#)
16. [Transistor - FETs, MOSFETs - Đơn](#)
17. [Transistor - FETs, MOSFETs - Mảng](#)
18. [Transistor - IGBT - Đơn](#)
19. [Transistor - IGBT - Mảng](#)
20. [Transistor - IGBTs - Các mô-đun](#)
21. [Transistor - JFETs](#)
22. [Transistor - Lập trình Unijunction](#)
23. [Transistor - lưỡng cực \(BJT\) - đơn](#)
24. [Transistor - lưỡng cực \(BJT\) - đơn, Pre-Biased](#)
25. [Transistor - Lưỡng cực \(BJT\) - Mảng](#)
26. [Transistor - Lưỡng cực \(BJT\) - Mảng, Pre-Biased](#)